

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓC MÔN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HSST

Ngày: 18-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nội Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:**

Bà Ngô Thị Hoài Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 64/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Trần Thanh T, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 22/2, ấp 3, xã X, M, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Trần Thị L; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 04/6/2021, Ủy ban nhân dân xã X, huyện Hóc Môn ra quyết định số 330/QĐ-UBND áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại công đồng trong thời hạn 06 tháng. Nhân thân: Ngày 29/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 19/2013/HSST). Đã chấp xong hình phạt. Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 06/9/2021 cho đến nay (có mặt).

2/ Đặng Văn H, sinh năm 1982 tại Thành phố H; Địa chỉ: 36/7B, ấp Đ 2, xã T, huyện M, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn N và bà Lê Thị L; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 19/6/2019, Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng (quyết định số 165/2019/QĐ-TA). Nhân thân: Ngày 01/8/2003, Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố H xử phạt 06 tháng tù về tội

“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (bản án 57/2003/HSST); Ngày 18/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án 45/2015/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn từ ngày 15/9/2021 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: ông Trần Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: 36/7H, ấp Đ 2, xã T, huyện M, Thành phố H (có đơn xin mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 09/7/2021 đến ngày 30/9/2021, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của thủ tướng chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid 19, người dân ở tại nhà, chỉ được ra ngoài trong trường hợp thật sự cần thiết. Ông Trần Th lúc này đang ở 38/5D, ấp T 3, xã T không thể về nhà tại địa chỉ 36/7H, ấp Đ 2, xã T, huyện M để trông giữ tài sản. Đặng Văn H cư trú tại ấp Đ 2, xã T, huyện M biết rõ gia đình ông Th vắng nhà do tình hình dịch bệnh nên H rủ Trần Thanh T đến nhà này trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ ngày 04/9/2021, T điều khiển xe máy biển số 61S5-0846 chở H đến khu vực gần nhà ông Th sau đó mang xe cất giấu vào gốc cây rồi cả hai đi bộ quay lại nhà trên. Lúc này, H dùng kéo cắt sắt dài khoảng 90cm cắt lưới rào bên hông nhà, cả hai cùng chui vào rồi tiếp tục dùng kéo cắt cửa sổ để vào trong nhà. Khi vào trong nhà thì T lên lầu còn H ở dưới lục tìm tài sản. T cùng H đã lấy trộm được bộ lư ba món kim loại đồng trên tủ thờ lầu 1, 01 điện thoại di động không rõ hiệu trên vách ngăn tường phòng khách với cầu thang. T tháo dây điện dãn âm thanh tại lầu 1 rồi mang xuống phòng khách thì thấy H lục tìm được máy tính xách tay trong ngăn tủ bàn để ti vi. T ở lại tháo ti vi còn H đi cất giấu máy tính xách tay và bộ lư đồng. Khoảng 15 phút sau H quay lại cùng T mang ti vi đi cất giấu tại khu vực đồng ruộng miếu Cây Dương thuộc xã T, huyện M. T kiểm tra điện thoại vừa trộm được bị hỏng nên đã vứt xuống sông nơi cất giấu ti vi. Riêng giàn âm thanh T tháo ra để tại phòng khách và không có quay lại lấy.

Ngày 05/9/2021, H bán máy tính xách tay cho một người tên Thắng (không rõ lai lịch) với giá 3.500.000 đồng, H đưa cho T 1.750.000 đồng. Đối với ti vi trộm được, do trong quá trình cất giấu ti vi đã bị trầy xước màn hình nên H giao cho T và T đưa lại cho H 1.000.000 đồng. Đối với bộ lư đồng, hai mang về khu đất trồng cạnh địa chỉ 40/3A, ấp Th, xã T để cất giấu.

Ngày 06/9/2021, qua truy xét T bị Công an bắt giữ và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đến ngày 15/9/2021, H bị bắt và cùng khai nhận hành vi phạm tội cùng với T. Số tiền bán tài sản trộm được thì H và T đã tiêu xài hết.

Kết luận định giá tài sản số 135/KL-HĐDGTS ngày 09/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn kết luận:

+ 01 ti vi hiệu Sony, model KDL-43W750E, số seri 15534306, kích thước 43

inch, màu đen, có giá trị: 4.500.000 đồng

+01 máy tính xách tay HP 15s du1103TU i5 10210U/8GB/512GB/15,6”F/Win (2W7J7PA)/vàng, có giá trị 8.000.000 đồng;

+ Bộ lư 03 món (01 lư tròn và 02 chân đèn) kim loại đồng có trọng lượng 4,5kg, có giá trị: 2.250.000 đồng

Tổng cộng số tiền: 14.750.000 đồng

Vật chứng thu giữ:

\* 01 ti vi LCD 43inch hiệu Sony Model No KDL 43W750E-SER No 15534306 bị hư hỏng, màn hình có nhiều vết xước, vết loang; Balo vải màu đen xám có hiệu SAINT EARLE cùng bộ lư 03 món (01 lư tròn và 02 chân đèn) kim loại đồng có trọng lượng 4,5kg. Đây là tài sản hợp pháp của ông Th nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho gia đình ông Th để tiếp tục quản lý.

\* Thu giữ của T

- 01 xe máy kiểu dáng Wave có số máy VTT29JL1P52FMH-046765, số khung RRKWCH1UMXN 46765 gắn biển số 61S5-0846. T khai nhận xe này mua lại của một người không rõ lai lịch, khi mua thì có giấy đăng ký xe nhưng không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh xe này do ông Trần Văn Quang (HKTT: 33/27, Nhị Đồng 1, thị trấn Dĩ An, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu. Hiện ông Quang không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng

\* Thu giữ của H

- 01 kéo sắt có chiều dài 90cm cán sơn màu xanh, bọc nhựa màu đen. Đây là công cụ H dùng để thực hiện hành vi phạm tội

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y9 2019 kiểu JKM-LX2 IMEI 867743040689009 có màn hình cảm ứng nắp lưng màu xanh. Đây là điện thoại H dùng tiền bán tài sản trộm được để mua sử dụng;

- 01 điện thoại di động dạng thanh có chữ Vertu có số IMEI 353800812450613. Đây là điện thoại H dùng để liên lạc vào việc phạm tội.

Về dân sự: ông Th đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số 56/VKS-HS ngày 18/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Thanh T, Đặng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận do ở gần nhà ông Th nên biết gia đình ông Th không thể về nhà trông coi tài sản do thực hiện chỉ thị số 16/CT-TTp nên bị cáo H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông Th và bị cáo H đã rủ bị cáo T thực hiện. Bị cáo H thừa nhận lúc rủ bị cáo T trộm cắp tài sản của ông Th có nói rõ cho bị cáo H về việc gia đình ông Th vắng nhà do thực hiện chỉ thị số 16/CT-TTp và bị cáo T cũng đã thừa nhận việc này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo T, H đã nhận phạm tội “Trộm cắp tài sản”; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo T, H có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Thanh T, Đặng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 điểm b khoản 3 Điều 173; Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù, bị cáo H từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù

Đối với đối tượng tên Th (chưa rõ lai lịch) là người mua máy tính xách tay từ H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục truy xét, xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Thanh T, Đặng Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo T, H phù hợp bản kết luận điều tra của Công an huyện Hóc Môn, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: các bị cáo T, H đã có hành vi lợi dụng việc bị hại là ông Trần Th vắng nhà do phải thực hiện các biện pháp giãn cách theo quy định phòng chống dịch bệnh Covid 19 đã lén lút lấy trộm của ông Th số tài sản gồm 01 ti vi hiệu Sony, 01 máy tính xách tay, 01 bộ lư 03 món có tổng giá trị là 14.750.000 đồng. Do đó, các bị cáo T, H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo T, H biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo T, H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo vệ; ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục các bị cáo T, H và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không có

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo T, H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T có 01 tiền sự: Ngày 04/6/2021, Ủy ban nhân dân xã X, huyện Hóc Môn ra quyết định số 330/QĐ-UBND áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tại công đồng trong thời hạn 06 tháng; Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/01/2013, bị Tòa án nhân

dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 19/2013/HSST). Đã chấp xong hình phạt.

Bị cáo H có 01 tiền sự: Ngày 19/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng (quyết định số 165/2019/QĐ-TA). Bị cáo có nhân thân: Ngày 01/8/2003, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (bản án 57/2003/HSST); Ngày 18/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án 45/2015/HSST). Đã chấp hành xong hình phạt

[4] Về dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu

[5] Đối với đối tượng tên Thắng (chưa rõ lai lịch) là người mua máy tính xách tay từ H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục truy xét, xử lý sau.

[6] Về án phí: các bị cáo T, H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh T, Đặng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”  
- Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 173; Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2021

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021,

- Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật hình sự

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Thanh T, Đặng Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 kéo sắt có chiều dài 90cm cán sơn màu xanh, bọc nhựa màu đen. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Huawei Y9 2019 kiểu JKM-LX2 IMEI 867743040689009 có màn hình cảm ứng nắp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động dạng thanh có chữ Vertu có số IMEI 353800812450613. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2021;

Trả lại cho bị cáo Trần Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022.

Giao chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn xử lý theo quy định đối với tài sản vô chủ 01 xe máy kiểu dáng Wave có số máy VTT29JL1P52FMH-046765, số khung RRKWCH1UMXN 46765 gắn biển số 61S5-0846 trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022. Nếu không có kết quả thì tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo Trần Thanh T, Đặng Văn H mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Công an H.HM
- UBND xã X, xã T
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm**

-